

THÔNG BÁO

Công khai về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản

Căn cứ Luật đấu giá tài sản năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 2067/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của UBND thành phố Đồng Hới Về việc đấu giá quyền sử dụng đất các thửa đất ở tại phường Đồng Phú và phường Hải Đình, thành phố Đồng Hới;

Căn cứ Quyết định 5210/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND thành phố Đồng Hới Phê duyệt giá đất cụ thể và giá khởi điểm 29 thửa đất ở thuộc Dự án tạo quỹ đất Khu dân cư phía Đông đường Phùng Hưng, phường Đồng Phú, thành phố Đồng Hới.

a. Tên địa chỉ của người có tài sản bán đấu giá:

Tên đơn vị: Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Quảng Bình

Địa chỉ: Tầng 6 Sở Tài nguyên và môi trường - số 105 đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

b. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:

Tài sản: Quyền sử dụng đất.

Số lượng, chất lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá (Có phụ lục kèm theo).

c. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:

Mọi tổ chức đấu giá tài sản phải có đầy đủ các tiêu chí theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016 và các tiêu chí khác do Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường quyết định, cụ thể như sau:

- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp hoặc Sở Tư pháp công bố;
- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;
- Phải xây dựng và đề xuất phương án tổ chức cuộc đấu giá khả thi, hiệu quả;
- Có năng lực, kinh nghiệm và uy tín tổ chức đấu giá tài sản;
- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp;
- Đơn vị đăng ký phải cam kết bảo mật thông tin về cuộc đấu giá và thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định về đấu giá tài sản.



d. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá

Thời gian nhận hồ sơ từ 8 giờ 00 phút ngày 31/10/2018 đến 17 giờ 00 phút ngày 06/11/2018 (trong giờ hành chính các ngày làm việc).

Địa điểm: Phòng Định giá đất Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường

Địa chỉ: Tầng 6 - Số 105 đường Hữu Nghị, phường Nam Lý, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình

Điện thoại liên hệ: 052.3851332

Trung tâm Phát triển quỹ đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường mong nhận được sự hợp tác của các tổ chức đấu giá chuyên nghiệp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở TN & MT; (B/cáo)
- Sở Tài Chính;
- UBND thành phố Đồng Hới;
- Phòng TN-MT thành phố Đồng Hới;
- Sở Tư Pháp
- Website tỉnh Quảng Bình;
- Website Sở TNMT; (để đăng TB)
- Website Quỹ Phát triển đất;
- Lưu: VT, ĐGD.

GIÁM ĐỐC



Cao Phúc Đồng



Phụ lục 2

*(Kèm theo Thông báo số 255 /TB-PTQĐ ngày 31 tháng 10 năm 2018
của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Quảng Bình)*

1. Các lô đất có hướng Tây Bắc, đường rộng 22,5m

TT	Ký hiệu lô	Thửa đất	Tờ BĐ	Mục đích SD	Diện tích (m ²)	Đơn giá (1.000đ/m ²)	Thành tiền (1000đ) (làm tròn)	Ghi chú
1	BT-2-01	233	14	ODT	763,7	12.600	9.622.620	2 mặt tiền
2	BT-2-03	235	14	ODT	442,5	10.500	4.646.250	
3	BT-2-05	237	14	ODT	442,5	10.500	4.646.250	
4	BT-2-07	239	14	ODT	442,5	10.500	4.646.250	
5	BT-2-09	241	14	ODT	442,5	10.500	4.646.250	
6	BT-2-11	243	14	ODT	442,5	10.500	4.646.250	
7	BT-2-13	245	14	ODT	442,5	10.500	4.646.250	
8	BT-2-15	247	14	ODT	548,0	12.600	6.904.800	2 mặt tiền
Cộng: 08 lô					3.966,7		44.404.920	

2. Các lô đất có hướng Đông Nam, đường rộng 15m

TT	Ký hiệu lô	Thửa đất	Tờ BĐ	Mục đích SD	Diện tích (m ²)	Đơn giá (1.000đ/m ²)	Thành tiền (1000đ) (làm tròn)	Ghi chú
1	BT-2-02	232	14	ODT	548,8	11.400	6.256.320	2 mặt tiền
2	BT-2-04	234	14	ODT	442,5	9.500	4.203.750	
3	BT-2-06	236	14	ODT	442,5	9.500	4.203.750	
4	BT-2-08	238	14	ODT	442,5	9.500	4.203.750	
5	BT-2-10	240	14	ODT	442,5	9.500	4.203.750	
6	BT-2-12	242	14	ODT	442,5	9.500	4.203.750	
7	BT-2-14	244	14	ODT	442,5	9.500	4.203.750	
8	BT-2-16	246	14	ODT	442,5	9.500	4.203.750	
9	BT-2-17	248	14	ODT	548,0	11.400	6.247.200	2 mặt tiền
Cộng: 09 lô					4.194,3		41.929.770	

3. Các lô đất có hướng Đông Bắc, đường rộng 15m

TT	Ký hiệu lô	Thửa đất	Tờ BĐ	Mục đích SD	Diện tích (m ²)	Đơn giá (1.000đ/m ²)	Thành tiền (1000đ) (làm tròn)	Ghi chú
1	BT-3-01	249	14	ODT	451,5	10.625	4.797.190	2 mặt tiền
2	BT-3-03	250	14	ODT	442,5	8.500	3.761.250	
3	BT-3-05	251	14	ODT	442,5	8.500	3.761.250	
4	BT-3-07	252	14	ODT	442,5	8.500	3.761.250	

TT	Ký hiệu lô	Thửa đất	Tờ BĐ	Mục đích SD	Diện tích (m ²)	Đơn giá (1.000đ/m ²)	Thành tiền (1000đ) (làm tròn)	Ghi chú
5	BT-3-09	253	14	ODT	442,5	7.650	3.385.130	
6	BT-3-11	254	14	ODT	442,5	8.500	3.761.250	
Cộng: 06 lô					2.664,0		23.227.320	

4. Các lô đất có hướng Tây Nam, đường rộng 15m

TT	Ký hiệu lô	Thửa đất	Tờ BĐ	Mục đích SD	Diện tích (m ²)	Đơn giá (1.000đ/m ²)	Thành tiền (1000đ) (làm tròn)	Ghi chú
1	BT-3-02	258	14	ODT	437,0	12.350	5.396.950	2 mặt tiền
2	BT-3-04	259	14	ODT	442,5	9.500	4.203.750	
3	BT-3-06	260	14	ODT	442,5	9.500	4.203.750	
4	BT-3-08	261	14	ODT	442,5	9.500	4.203.750	
5	BT-3-10	262	14	ODT	442,5	9.500	4.203.750	
6	BT-3-12	263	14	ODT	442,5	9.500	4.203.750	
Cộng: 06 lô					2.649,5		26.415.700	
Tổng cộng 29 lô					13.474,5		135.977.710	



